

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 217/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1) *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị N** - Sinh năm: 1965, địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Bến Tre.

1.2) *Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị Q** - Sinh năm: 1957, địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện A, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Huỳnh Thị Q có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền nợ hui là 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

Thời gian thực hiện, trả một lần ngay khi quyết định có hiệu lực pháp luật (Ngày 04/7/2019).

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị N không yêu cầu bà Huỳnh Thị Q trả lãi suất của số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

2.2) Kể từ ngày bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Huỳnh Thị Q chưa thi hành án xong khoản tiền nêu trên thì bà Huỳnh Thị Q phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành

án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3) Về án phí sơ thẩm:

2.3.1. Bà Huỳnh Thị Q phải chịu 325.000 đồng (Ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà Huỳnh Thị Q là người cao tuổi nên bà được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm đối với phần mà bà phải chịu theo quy định của pháp luật là 162.500 đồng (Một trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng), như vậy, bà Huỳnh Thị Q còn phải nộp 162.500 đồng (Một trăm sáu mươi hai ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.3.2. Bà Nguyễn Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 512.500 đồng (Năm trăm mười hai ngàn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003614 ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Mô Cày Nam;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan